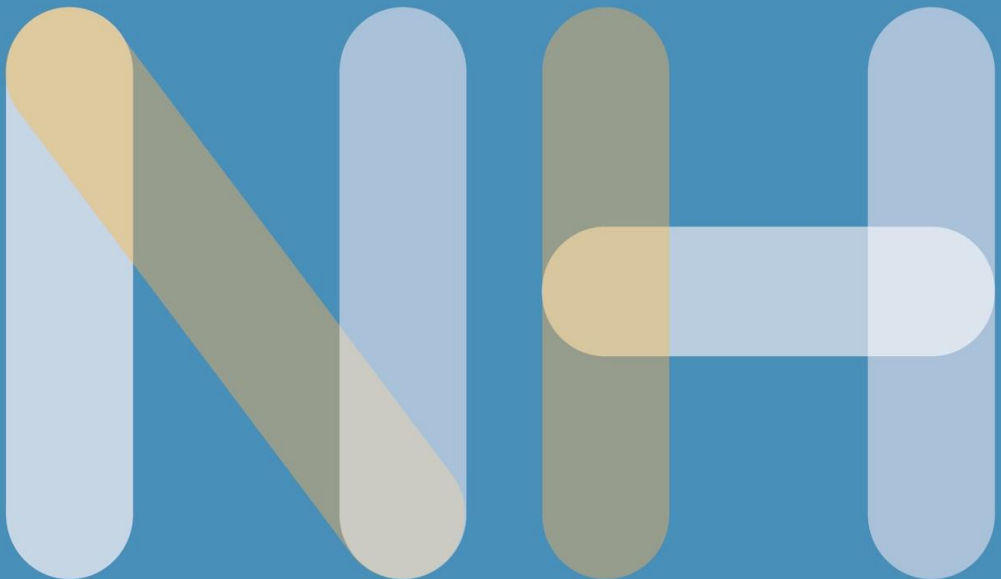


Báo cáo cập nhật KQKD Q1/2026

CTCP GEMADEPT (HOSE: GMD)

19/06/2026



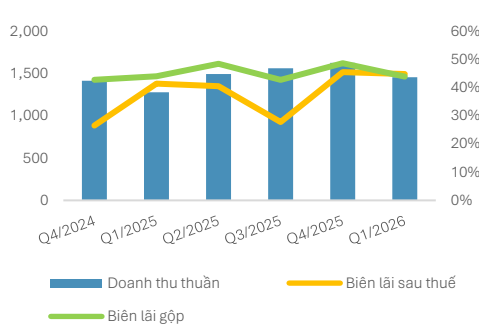
CTCP Gemadept (HOSE: GMD)

KQKD khả quan, Gemalink GD 2 chính thức động thổ

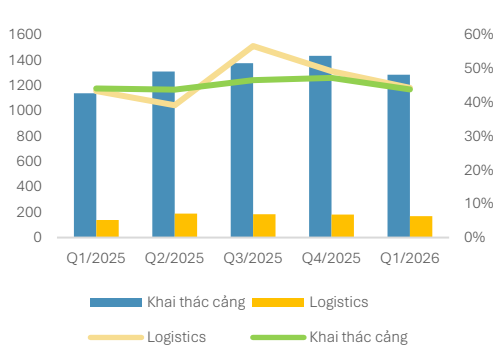
Mã chứng khoán	GMD
Giá cao nhất 52 tuần (VND)	82,000
Giá thấp nhất 52 tuần (VND)	51,500
Vốn hóa (tỷ đồng)	33,096.02
KLGD trung bình 52 tuần (CP)	2,263,511
Số lượng cp đang lưu hành (Tr CP)	426
Beta	0.91
P/E	12
P/B	2.16
Giá hiện tại (VND/cp)	77,600
Giá kỳ vọng (VND/cp)	89,400
Upside	15.2%

- Doanh thu thuần Q1/2026 tăng khả quan 13.7% YoY, lên mức 1,452 tỷ đồng, được kéo bởi mảng logistics với mức tăng là 22.5% YoY. Mảng khai thác cảng với 88% tổng doanh thu tăng khả quan 12.7% YoY. Biên lãi gộp giảm nhẹ 16 đcb YoY, song tương đương giảm mạnh 4.8% QoQ do gia tăng khấu hao máy móc và giá năng lượng tăng cao khiến chi phí vận hành cảng và chi phí nhiên liệu vận tải tăng. Lợi nhuận sau thuế đạt 650 tỷ đồng, tăng tốt 23.2% YoY, chủ yếu do tăng khả quan doanh thu tài chính và lợi nhuận từ công ty liên doanh, liên kết.

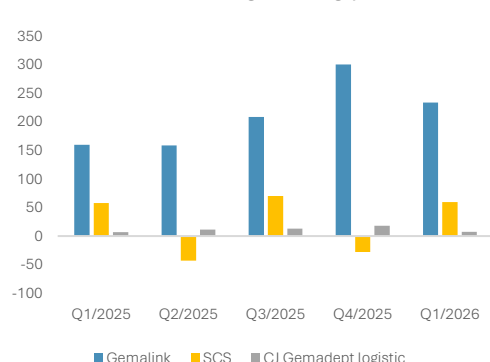
KQKD theo quý của GMD



KQKD mảng khai thác cảng, logistics



Khoản mục chính trong lãi từ công ty liên kết



- Mảng khai thác cảng: Doanh thu khai thác cảng quý 1/2026 đạt 1,283 tỷ đồng, tăng 12.7% YoY nhờ sản lượng thông qua cảng ngoài Gemalink tăng 2% YoY, doanh nghiệp tăng giá phí dịch vụ đóng hàng và nâng hạ container nội địa trong năm 2026 từ 5-20%, và bổ sung thêm giá dịch vụ hỗ trợ tàu đối với tàu lớn do cầu tàu tại cảng Nam Đình Vũ đã được mở rộng lên mức 1500m và mực nước sâu 9.5m, từ đó có thể tiếp nhận nhiều tàu cỡ trọng 48,000 DWT với chiều dài 350m. Biên lãi gộp mảng khai thác cảng đạt 43.8%, giảm mạnh 3.4% QoQ do nhu cầu nội địa – nội Á tăng nhộn nhịp khiến chi phí khấu hao máy móc và dịch vụ thuê ngoài tăng cao. Chi phí nhiên liệu, do nhu cầu tăng và ảnh hưởng bởi chiến tranh từ giữa tháng 2, tăng 10.2% YoY. Tuy nhiên, trong cuối Q1/2026, doanh nghiệp đã thông báo tăng phí thu thêm do giá dầu tăng, chúng tôi kỳ vọng trong Q2 biên lợi nhuận mảng khai thác cảng sẽ cải thiện nhẹ.

- Lãi từ Gemalink trong Q1 (233 tỷ đồng) tiếp tục là điểm sáng với ước tính sức tăng khoảng 46.3% YoY, hỗ trợ thúc đẩy lãi từ công ty liên doanh liên kết tăng 37.1% YoY, kéo lợi nhuận trước thuế của GMD tăng tốt so với cùng kỳ. Dự kiến trong các quý tới, doanh thu và biên lợi nhuận từ Gemalink được phản ánh tăng rõ ràng hơn sau khi Bộ GTVT ký quyết định tăng trần thêm 10% chi phí bốc dỡ đối với các cảng nước sâu chiến lược từ ngày 1/2/2026.

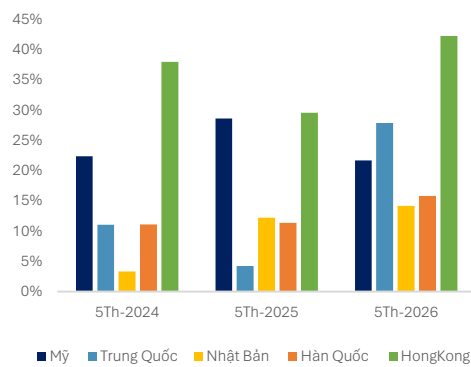
CTCP Gemadept (HOSE: GMD)

KQKD khả quan, Gemalink GD 2 chính thức động thổ

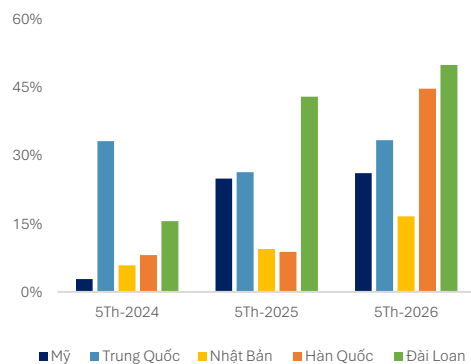
- Vào ngày 17/4/2026, cảng Gemalink giai đoạn 2 chính thức động thổ và dự kiến được đưa vào khai thác trong cuối năm 2027, nâng tổng công suất Cảng lên trên 3 triệu TEU/năm và tăng khả năng tiếp nhận tàu mẹ siêu trọng tải trong thời gian tới.
- Tác động từ cuộc chiến tại Trung Đông. Theo thông tin từ BLĐ GMD, tác động trực tiếp từ cuộc chiến tranh lên hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp không nhiều do các tuyến đi Trung Đông chỉ chiếm khoảng 6% tổng số tuyến vận tải tại Cái Mép – Thị Vải. Dù vậy, vẫn có khả năng eo biển Hormuz bị đóng từ cuối Q1 đến gần hết Q2 sẽ làm gia tăng tình trạng ùn tắc, từ đó GMD có thể được hưởng lợi nhẹ trong ngắn hạn khi đột biến gia tăng các chuyến hàng ghé cảng.

Triển vọng năm 2026:

Tăng trưởng YoY TOP quốc gia xuất khẩu



Tăng trưởng YoY TOP quốc gia nhập khẩu



Nguồn: FiinproX, NHSV Research

- Hoạt động xuất nhập khẩu vẫn diễn ra sôi nổi với mức tăng ấn tượng đến từ hoạt động thương mại XNK nội Á, tập trung ở các nước Trung Quốc, Nhật, Hàn, HongKong, Đài Loan. Xuất khẩu sang Mỹ vẫn khả quan với mức tăng 21.7% YoY trong 5 tháng đầu năm. Xuất khẩu sang Trung Quốc tăng tốt 27.9% YoY. Bên cạnh đó, việc các nhà sản xuất tăng mạnh nhập hàng dự trữ do lo ngại chiến tranh kéo dài trong khi xuất khẩu vẫn tăng trưởng dương cũng là điều kiện tăng mạnh doanh thu của GMD, dự kiến phản ánh rõ BCTC quý 2 sắp tới.
- Mức thuế đối ứng hiện ở mức 20%. USTR đề xuất tiếp tục áp thuế 10-12.5% lên 60 nền kinh tế, trong đó có Việt Nam (12.5%). Sản lượng hàng hóa đi Mỹ tại cảng Gemalink là khoảng 20-25%, thấp hơn các cảng khác cùng khu vực. Việc áp thuế có thể làm ảnh hưởng nhẹ tới hoạt động thương mại tại khu vực này. Tuy nhiên, chúng tôi kỳ vọng nhiều cảng trung chuyển tắc nghẽn có thể khiến số lượng tàu add-hoc tăng tại GML và Việt Nam cũng đang nỗ lực gia tăng nhập khẩu hàng Mỹ sẽ giảm bớt tình hình thuế quan căng thẳng.
- Kết quả kinh doanh của Nam Đình Vũ dự kiến tăng tốt chủ yếu do Nam Đình Vũ giai đoạn 3 bắt đầu được đưa vào khai thác và thương mại khu vực nội Á sôi nổi. Phí dịch vụ đối với các tuyến nội địa ghi nhận tăng 5-20% tùy dịch vụ, kết hợp với tăng phí xếp dỡ 10% tại Gemalink là điều kiện tăng trưởng lợi nhuận sau thuế của GMD.

CTCP Gemadept (HOSE: GMD)

KQKD khả quan, Gemalink GD 2 chính thức động thổ

Dự phóng kết quả kinh doanh 2026F-2027F

Chỉ tiêu	2024	2025	2026 F	2027 F	Ghi chú
Doanh thu thuần	4,832	5,946	6,810	7,435	Chúng tôi dự phóng tăng trưởng doanh thu của GMD vẫn khả quan trong năm tới nhờ vận hành cảng Nam Đình Vũ GD3 cả năm. Song, mức tăng trưởng có thể khiêm tốn hơn năm 2025 do không có hiệu ứng đột biến “front-effect” kéo dài như trong Q2/2025.
Giá vốn hàng bán	(2,697)	(3,230)	(3,675)	(4,107)	
Lợi nhuận gộp	2,135	2,715	3,133	3,327	
Chi phí bán hàng	(247)	(483)	(409)	(446)	
Chi phí QLDN	(575)	(605)	(613)	(632)	
Lợi nhuận sau thuế	1,862	2,224	2,735	2,978	
Tổng tài sản	17,998	19,777	25,295	27,599	
Tổng nợ	4,226	4,917	7,309	6,209	
Vốn chủ sở hữu	13,772	14,860	17,986	21,390	
Tăng trưởng doanh thu	25.6%	23.0%	14.5%	9.2%	
Biên lợi nhuận gộp	44.2%	45.7%	46.0%	44.7%	
Biên lợi nhuận sau thuế	38.5%	37.4%	40.2%	40.1%	Biên lợi nhuận sau thuế dự kiến tăng hơn so với trước đó do GMD áp dụng giá phí bốc dỡ cao hơn tại cảng nước sâu Gemalink và giá dịch vụ với tàu đi tuyến nội địa tại cảng Nam Đình Vũ
ROE	13.5%	15.0%	15.2%	13.9%	
ROA	10.3%	11.2%	10.8%	10.8%	

Tổng hợp kết quả định giá

STT	Phương pháp	Tỷ trọng	Định giá	Đơn vị
1	P/E	50%	89,000	VND/cp
2	DCF	50%	89,700	VND/cp
Trung bình giá			89,400	VND/cp

Upside 15.2% giá 77,600 ngày 18/06/2026

CTCP Gemadept (HOSE: GMD)

KQKD khả quan, Gemalink GD 2 chính thức động thổ

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KINH DOANH QUÝ 1/2026 THEO NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH

	Q1-2026	Q4-2025	Q1-2025	QoQ	YoY	%Plan2026	%2026E
Doanh thu bán hàng	1,452	1,625	1,277	-10.6%	13.7%		
Doanh thu thuần	1,452	1,625	1,277	-10.6%	13.7%	22.3%	21.3%
Khai thác cảng	1,283	1,432	1,138	-10.4%	12.7%		
Logistics	170	182	139	-6.8%	22.5%		
Giá vốn bán hàng	(816)	(835)	(715)	-2.3%	14.1%		
Lợi nhuận gộp	636	790	562	-19.4%	13.3%		
Doanh thu tài chính	60	87	29	-31.3%	106.0%		
Chi phí tài chính	(42)	8	(29)	-606.8%	48.0%		
Chi phí bán hàng & quản lý doanh nghiệp	(250)	(359)	(212)	-30.5%	17.9%		
Lợi nhuận thuần HĐKD	716	917	578	-21.9%	24.0%		
Thu nhập trước thuế	716	749	583	-4.3%	22.9%	25.6%	
Lợi nhuận sau thuế	650	738	528	-11.9%	23.2%		23.8%
Lợi nhuận của CĐ công ty mẹ	534	592	403	-9.8%	32.6%		

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	Q1-2026	Q4-2025	Q1-2025	QoQ	YoY
TỔNG TÀI SẢN	20,182	19,826	18,089	1.8%	11.6%
Tài sản ngắn hạn	6,245	6,206	6,267	0.6%	-0.4%
Tiền và ĐTNH	4,715	4,361	4,808	8.1%	-1.9%
Khoản phải thu	1,239	1,399	1,129	-11.5%	9.7%
Hàng tồn kho	102	92	75	10.5%	36.3%
Tài sản dài hạn	13,937	13,620	11,823	2.3%	17.9%
Tài sản cố định	5,706	5,584	4,068	2.2%	40.3%
Đầu tư dài hạn	5,179	4,867	4,145	6.4%	24.9%
Tài sản dở dang dài hạn	1,173	1,270	1,906	-7.7%	-33.4%
Tài sản dài hạn khác	1,840	1,852	1,658	-0.6%	11.0%
TỔNG NGUỒN VỐN	20,182	19,826	18,089	1.8%	11.6%
Nợ ngắn hạn	2,096	2,343	1,988	-10.5%	5.4%
Phải trả người bán	666	686	540	-2.9%	23.4%
Nợ vay ngắn hạn	366	308	299	18.9%	22.3%
Nợ dài hạn	2,517	2,566	2,000	-1.9%	25.8%
Vay dài hạn	2,036	2,082	1,621	-2.2%	28.5%
Vốn chủ sở hữu	15,569	14,918	14,101	4.4%	10.4%
Vốn cổ phần	4,265	4,265	4,202	0.0%	1.5%
Lãi chưa phân phối	4,747	4,213	3,842	12.7%	23.5%

CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

	Q1-2026	Q4-2025	Q1-2025	QoQ	YoY
Biên lợi nhuận gộp	43.8%	48.6%	44.0%	-477 đcb	-16 đcb
Biên lợi nhuận từ HĐKD	49.3%	56.4%	45.2%	-711 đcb	407 đcb
Biên lợi nhuận sau thuế	44.8%	45.4%	41.3%	-67 đcb	345 đcb
Nợ vay ròng/VCSH	15.4%	16.0%	13.6%	-59 đcb	181 đcb

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông,
Lotte Center Hà Nội, số
54 Liễu Giai, phường
Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset
Grand Hanoi & Phòng
505, tầng 5 Tòa Tháp Hà
Nội, số 49 Hai Bà Trưng,
phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President
Place, Số 93 Nguyễn Du,
Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

